

Số: *1115*/QĐ-SYT

Bình Định, ngày *27* tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng
của Sở Y tế Bình Định

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bình Định.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Sở Y tế Bình Định.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1273/QĐ-SYT ngày 08/9/2015 của Sở Y tế về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Sở Y tế.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *thut*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Y tế;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

[Signature]



Lê Quang Hùng

QUY CHẾ

Công tác thi đua, khen thưởng của Sở Y tế Bình Định

(Kèm theo Quyết định số 1115/QĐ-SYT ngày 27/4/2018 của Sở Y tế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nội dung, hình thức tổ chức phong trào thi đua; tổ chức Hội đồng Thi đua, khen thưởng, đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, sáng kiến, công nhận sáng kiến; thẩm quyền xét, khen thưởng và đề nghị khen thưởng; tổ chức trao thưởng. Quy định chi tiết về hồ sơ, thủ tục, thời gian xét khen thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của các tập thể, cá nhân được khen thưởng; Quỹ thi đua khen thưởng; kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý hành vi vi phạm về công tác thi đua khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tập thể, cá nhân trong các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; tập thể, cá nhân ngoài ngành tham gia các phong trào thi đua của ngành Y tế, đạt được thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc có những cống hiến, đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân của tỉnh Bình Định.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng và căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.
2. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời và phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; khen thưởng phải kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất; chú trọng khen thưởng các tập thể, cá nhân là người trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh, phòng chống dịch bệnh và có nhiều sáng kiến trong công tác.
3. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua. Việc khen thưởng phải đảm bảo đầy đủ hồ sơ, điều kiện và tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định.
4. Chỉ lấy kết quả khen thưởng thành tích toàn diện làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề, đợt xuất không tính làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng theo công trạng và thành tích, mà chỉ được ghi nhận và ưu tiên khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

5. Trong một năm, mỗi tập thể, cá nhân được Sở Y tế khen thưởng hoặc đề nghị UBND tỉnh khen thưởng không quá 02 Giấy khen, Bằng khen (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất). Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

6. Đối với khen thưởng thường xuyên theo công trạng và thành tích: Tập thể, cá nhân đã được tặng Bằng khen UBND tỉnh hoặc danh hiệu, hình thức khen thưởng khác từ cấp tỉnh trở lên thì sau 02 năm nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định mới tiếp tục đề nghị tặng Bằng khen UBND tỉnh hoặc danh hiệu, hình thức khen thưởng khác từ cấp tỉnh trở lên (trừ khen thưởng chuyên đề, đột xuất).

7. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

8. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian ghi trong quyết định khen thưởng lần trước.

9. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm xem xét đánh giá, công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ; phạm vi ảnh hưởng của thành tích của tập thể, cá nhân để làm cơ sở trình cấp trên khen thưởng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 4. Việc tổ chức hội thi, hội diễn, tôn vinh giải thưởng

Việc tổ chức hội thi, hội diễn, tôn vinh và đề ra các giải thưởng có liên quan đến khen thưởng và trao giải thưởng phải được đăng ký với Sở Y tế; Sở Y tế quyết định khen thưởng đối với các trường hợp do Sở Y tế tổ chức.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên được tổ chức thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm thực hiện tốt mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, nhiệm vụ đề ra của đơn vị.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phân đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của đơn vị, của ngành. Khi tổ chức phong trào thi đua theo chuyên đề, các đơn vị gửi kế hoạch tổ chức phong trào thi đua về Sở Y tế để theo dõi.

Điều 6. Nội dung, phương pháp tổ chức phong trào thi đua

1. Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, thời gian thi đua để đề ra chỉ tiêu, nội dung thi đua cụ thể. Nội dung thi đua phải bám sát nhiệm vụ chính trị,

nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, năng lực thực tế và yêu cầu phát triển của ngành. Đảm bảo tính khả thi và đúng quy định của pháp luật.

2. Tổ chức phát động phong trào thi đua, đăng ký và ký kết giao ước thi đua trong từng đơn vị, cụm thi đua; triển khai các biện pháp tuyên truyền, vận động, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra phong trào thi đua. Trong quá trình tổ chức thực hiện, chú trọng công tác chỉ đạo điểm. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu đơn vị trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả phong trào thi đua, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm, những nhân tố mới, mô hình mới đã xuất hiện trong phong trào thi đua; xét chọn, biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” hàng năm xét tặng không quá 50% trên tổng số tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” của đơn vị.

Tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” nếu có tổ chức Đảng thì kết quả phân loại tổ chức Đảng trong năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; nếu có các tổ chức đoàn thể phải đạt danh hiệu “Vững mạnh” trở lên; đạt cơ quan “An toàn về an ninh trật tự”, “Cơ quan văn hóa”.

Điều 16. Cờ thi đua Ủy ban nhân dân tỉnh, Cờ thi đua Bộ Y tế

1. Cờ thi đua của UBND tỉnh xét tặng hàng năm cho đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của Cụm thi đua; có thành tích xuất sắc tiêu biểu lựa chọn trong số các đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao, có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong Ngành học tập; do Cụm thi đua thuộc Sở Y tế suy tôn và được Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở Y tế bầu đạt từ 70% số phiếu đồng ý trở lên.

Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức phúc tra thành tích của đơn vị trước khi trình UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

2. Cờ thi đua của Bộ Y tế xét tặng hàng năm cho từng lĩnh vực do Bộ Y tế quy định, phân bổ. Tiêu chuẩn, đối tượng xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ Y tế thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Thông tư của Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

Điều 17. Cờ thi đua của Chính phủ

1. Tiêu chuẩn xét đề nghị tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Đơn vị đề nghị Cờ thi đua của Chính phủ nếu có tổ chức Đảng thì kết quả phân loại tổ chức Đảng trong năm đề nghị khen thưởng phải đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể phải đạt danh hiệu “Vững mạnh” trở lên; đạt cơ quan “An toàn về an ninh trật tự”, “Cơ quan văn hóa”.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Mục 1

BẰNG KHEN, GIẤY KHEN

Điều 18. Tiêu chuẩn tặng Giấy khen của Sở Y tế

1. Giấy khen của Sở Y tế tặng cho tập thể, cá nhân đạt thành tích trong thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch y tế hàng năm đạt tiêu chuẩn sau:

a) Đối với cá nhân: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Đối với tập thể: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân trong hoạt động của cơ quan, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Để tránh việc làm giảm tác dụng noi gương của tập thể, cá nhân trong việc khen thưởng, Giấy khen của Sở Y tế hàng năm xét tặng không quá 70% trên tổng số tập thể, cá nhân “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của đơn vị.

2. Giấy khen của Sở Y tế tặng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất trong công tác khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, cứu người, cứu tài sản, gương người tốt việc tốt, đạt thành tích cao tại các hội thi, hội thao, hội diễn,... có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn Ngành; tập thể, cá nhân ngoài ngành Y tế có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Ngành.

3. Giấy khen của Sở Y tế tặng cho tập thể, cá nhân tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề khi sơ kết, tổng kết phong trào do Bộ Y tế, UBND tỉnh và Sở Y tế phát động; có thành tích tiêu biểu được Cụm thi đua bình xét hàng năm.

Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Sở Y tế cho tập thể, cá nhân tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề do UBND tỉnh phát động như: Cải cách hành chính, thực hiện dân chủ trong hoạt động, Lao động sáng tạo, hoạt động nhân đạo, từ thiện,... thực hiện theo quy định của UBND tỉnh.

Điều 19. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của UBND tỉnh, của Bộ Y tế

1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh được xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc 02 năm liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” đến thời điểm đề nghị, trong thời gian đó phải có 02 sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng, do cấp Sở Y tế trở lên công nhận (*đối với thành tích 02 năm*) hoặc nổi trội tiêu biểu hơn trong số những cá nhân 05 năm liên tục đến năm đề nghị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong thời gian đó phải có 02 lần được Sở Y tế tặng giấy khen về thành tích thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch y tế và chưa được tặng Bằng khen của UBND tỉnh (*đối với thành tích 05 năm*).

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn tỉnh; có nhiều thành tích đóng góp cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tỉnh, sự phát triển của ngành Y tế.

c) Cá nhân xuất sắc xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề khi sơ kết, tổng kết phong trào do UBND tỉnh phát động có thành tích từ 02 năm trở lên đến thời điểm đề nghị; cá nhân được khen theo chuyên đề phải là người trực tiếp tham gia thực hiện.

d) Đạt giải nhất, nhì hoặc huy chương vàng, bạc do Trung ương tổ chức từng vùng, miền, khu vực; đạt giải nhất hoặc huy chương vàng do cấp tỉnh tổ chức.

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” hoặc 02 năm liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” đến thời điểm đề nghị. Tập thể đề nghị xét tặng Bằng khen UBND tỉnh nếu có tổ chức Đảng thì kết quả phân loại tổ chức Đảng trong 02 năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; nếu có các tổ chức đoàn thể phải đạt danh hiệu “Vững mạnh” trở lên; đạt cơ quan “An toàn về an ninh trật tự”, “Cơ quan văn hóa”.

b) Có thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn tỉnh; có nhiều thành tích đóng góp cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tỉnh, sự phát triển của ngành Y tế.

c) Tập thể xuất sắc xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề khi sơ kết, tổng kết phong trào do UBND tỉnh phát động có thành tích từ 02 năm trở lên đến thời điểm đề nghị.

d) Đạt giải nhất, nhì hoặc huy chương vàng, bạc do Trung ương tổ chức từng vùng, miền, khu vực; đạt giải nhất hoặc huy chương vàng do cấp tỉnh tổ chức.

3. Bằng khen của Bộ Y tế xét tặng cho tập thể, cá nhân khi lập được thành tích đột xuất, hoặc theo chuyên đề (*không khen thưởng thành tích hàng năm đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở Y tế*). Tiêu chuẩn, đối tượng xét đề nghị tặng Bằng khen của Bộ Y tế thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Thông tư của Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

Điều 20. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, tỉnh và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 05 sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hiệu quả, do cấp Sở Y tế hoặc tương đương trở lên công nhận.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn tỉnh.

c) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua do UBND tỉnh, Bộ Y tế, Trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, tỉnh và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp tỉnh, bộ hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ.

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn tỉnh.

c) Có thành tích xuất sắc xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua do UBND tỉnh, Bộ Y tế, Trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

Tập thể đề nghị xét tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ nếu có tổ chức Đảng thi kết quả phân loại tổ chức Đảng trong thời gian đề nghị khen thưởng phải đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể phải đạt danh hiệu “Vững mạnh” trở lên; đạt cơ quan “An toàn về an ninh trật tự”, “Cơ quan văn hóa”.

Mục 2

DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC KỶ NIỆM CHƯƠNG, GIẢI THƯỞNG CỦA BỘ Y TẾ

Điều 21. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”

Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” thực hiện theo quy định của Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ Quy định xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

Điều 22. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương của Bộ Y tế

1. Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân” là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Y tế để tặng, truy tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác trong ngành Y tế; cá nhân người ngoài ngành Y tế; cá nhân người nước ngoài, đã có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và chỉ tặng thưởng một lần cho mỗi cá nhân.

2. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số” là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Y tế để ghi nhận công lao của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức, bộ máy làm công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm; lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; cá nhân không làm công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; cá nhân là người nước ngoài, đã có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp Dân số và chỉ tặng thưởng một lần cho mỗi cá nhân.

3. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”, “Vì sự nghiệp Dân số” thực hiện theo Thông tư của Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

Điều 23. Tiêu chuẩn xét tặng các giải thưởng của Bộ Y tế

1. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Tôn Thất Tùng thực hiện theo Quyết định số 3422/2000/QĐ-BYT ngày 02/10/2000 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học Tôn Thất Tùng.

2. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Phạm Ngọc Thạch thực hiện theo Quyết định số 575/QĐ-BYT ngày 20/02/2009 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế “Xét tặng Giải thưởng Phạm Ngọc Thạch về công tác phòng, chống lao và bệnh phổi”.

3. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông thực hiện theo Quyết định số 1488/QĐ-BYT ngày 05/5/2010 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế “Xét tặng Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác Y Dược cổ truyền”.

4. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng “Thương hiệu vàng thực phẩm Việt Nam” thực hiện theo Quyết định số 1376/QĐ-BYT ngày 22/4/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Giải thưởng “Thương hiệu vàng Thực phẩm Việt Nam”.

5. Tiêu chuẩn xét tặng các giải thưởng khác do Bộ Y tế ban hành thực hiện theo quy định của Bộ Y tế.

Mục 3

HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG

Điều 24. Tiêu chuẩn xét tặng “Huân chương Lao động” hạng ba

1. “Huân chương Lao động” hạng ba xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hiệu quả, được bộ, ngành, tỉnh công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn tỉnh, bộ, ngành được bộ, ngành, tỉnh công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh được bộ, ngành, tỉnh công nhận hoặc có công trình khoa học trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh được bộ, ngành, tỉnh công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng ba xét tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có quá trình xây dựng phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp tỉnh, bộ hoặc 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp tỉnh, bộ và 01 Bằng khen cấp

tỉnh, bộ. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua thì trong thời gian đó có 01 lần được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ.

b) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn tỉnh, bộ, ngành được bộ, ngành, tỉnh công nhận.

Tập thể đề nghị xét tặng “Huân chương Lao động” hạng ba nếu có tổ chức Đảng thì kết quả phân loại tổ chức Đảng trong thời gian đề nghị khen thưởng phải đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể phải đạt danh hiệu “Vững mạnh” trở lên; đạt cơ quan “An toàn về an ninh trật tự”, “Cơ quan văn hóa”.

Điều 25. Tiêu chuẩn xét tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất, “Huân chương Lao động” hạng nhì

1. Tiêu chuẩn xét tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất, “Huân chương Lao động” hạng nhì, thực hiện theo quy định tại Điều 22, Điều 23 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Tập thể đề nghị xét tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất, “Huân chương Lao động” hạng nhì, nếu có tổ chức Đảng thì kết quả phân loại tổ chức Đảng trong thời gian đề nghị khen thưởng phải đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể phải đạt danh hiệu “Vững mạnh” trở lên; đạt cơ quan “An toàn về an ninh trật tự”, “Cơ quan văn hóa”.

Chương IV

**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ,
HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG, TRAO THƯỞNG**

Điều 26. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng

1. Thẩm quyền quyết định tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Y tế, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại các Điều 23 Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh.

2. Giám đốc Sở Y tế quyết định tặng thưởng Giấy khen, danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và đề nghị cấp trên xem xét khen thưởng; giao Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc xem xét, quyết định công danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc Sở về quyết định của mình. Đồng thời gửi về Sở Y tế 02 bộ bản chính Quyết định và danh sách cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở Y tế chịu trách nhiệm xem xét, thống nhất các tập thể, cá nhân trước khi trình Giám đốc Sở Y tế quyết định khen thưởng hoặc đề nghị các cấp khen thưởng.

4. Hội đồng Thi đua, khen thưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thẩm tra, xét duyệt thành tích, hồ sơ khen thưởng trước khi trình Sở Y tế xét, quyết định khen thưởng hoặc đề nghị các cấp khen thưởng.

Điều 27. Quy định về thời gian trình hồ sơ khen thưởng

Hồ sơ đề nghị Sở Y tế và các cấp khen thưởng hàng năm gửi về Sở Y tế trước ngày 20 tháng 12 của năm đề nghị khen thưởng.

Các trường hợp đề nghị khen thưởng sơ kết, tổng kết chương trình mục tiêu, khen thưởng theo chuyên đề, theo đợt thi đua gửi hồ sơ trước ngày trao thưởng ít nhất 15 ngày làm việc; trường hợp khen thưởng đột xuất gửi hồ sơ trước 05 ngày làm việc.

Điều 28. Hồ sơ thủ tục đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng gửi về Sở Y tế thực hiện theo quy định tại Điều 26 Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định, gồm:

- a) Tờ trình của đơn vị;
- b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng: Nội dung biên bản phải ghi rõ kết quả bỏ phiếu kín của các thành viên Hội đồng. Các danh hiệu vinh dự Nhà nước, các giải thưởng của Bộ Y tế, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, phải được các thành viên của Hội đồng bỏ phiếu kín và có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên; các danh hiệu và hình thức khen thưởng khác phải có số phiếu đồng ý đề nghị khen thưởng của các thành viên Hội đồng từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu);
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (*thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ*). Trường hợp báo cáo thành tích có liên quan đến tiêu chuẩn sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học phải kèm theo Giấy chứng nhận của cấp có thẩm quyền, có xác nhận thành tích của thủ trưởng đơn vị và đóng dấu giáp lai (*không đóng thành quyển*). Số lượng cụ thể như sau:
 - Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”, “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”, “Huân chương” các loại: 05 tập bản chính
 - “Bằng khen Thủ tướng Chính phủ”, “Cờ thi đua Chính phủ”, danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”: 04 tập bản chính.
 - “Bằng khen UBND tỉnh”, “Cờ thi đua UBND tỉnh”: 02 tập bản chính.
 - “Giấy khen Sở Y tế”, danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Tập thể Lao động tiên tiến”: 01 tập bản chính.
- d) Bảng tổng hợp danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng;
- đ) Bảng tổng hợp danh sách đề nghị khen cao.

2. Đối với khen thưởng đối ngoại, khen thưởng đột xuất hồ sơ gồm: Tờ trình của đơn vị, báo cáo tóm tắt thành tích do đơn vị làm và chịu trách nhiệm về nội dung thành tích.

3. Ngoài việc gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng bằng văn bản, đơn vị gửi kèm theo file mềm về địa chỉ Email: khenthuong.ytebinhdinh@gmail.com các bảng tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng, báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị cấp tỉnh trở lên tỉnh khen thưởng.

Điều 29. Tổ chức trao tặng và đón nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Nghi thức tổ chức lễ trao tặng và đón nhận thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ Quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài, phải đảm bảo yêu cầu trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, tạo sự phấn khởi, lòng tự hào, khí thế mới để tiếp tục thi đua lập thành tích cao hơn.

Chương V
QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG
VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 30. Quỹ thi đua, khen thưởng; Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị thực hiện theo Chương VI Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo Điều 29 Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định.

3. Khen thưởng thành tích thực hiện chương trình mục tiêu, dự án được trích từ nguồn kinh phí hoạt động của chương trình mục tiêu, dự án đó.

Điều 31. Tiền thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng

1. Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được khen thưởng được tính trên mức lương cơ sở hiện hành do Chính phủ quy định, tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

2. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 73, 74 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

3. Tiền thưởng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng của Sở Y tế thực hiện như sau:

- a) Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch y tế:
 - Sở Y tế chi 100% mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động;
 - Sở Y tế chi hỗ trợ 30% mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động; đơn vị chi 70% mức tiền thưởng, kinh phí lấy từ Quỹ khen thưởng của đơn vị.

b) Đối với khen thưởng thành tích đột xuất, chuyên đề: Sở Y tế chi 100% mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được Sở Y tế khen thưởng.

Chương VI

QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ TRONG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 32. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng; nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng; hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với cá nhân, tập thể được khen thưởng và các cơ quan có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng; khiếu nại tố cáo về thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo; thủ tục hồ sơ tước hoặc phục hồi danh hiệu thực hiện theo Điều 75, 76, 77, 78, 79 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Chương VII

QUY ĐỊNH ĐIỂM, QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM

Điều 33. Điểm thi đua

1. Thang điểm: Theo bảng chấm điểm thi đua thống nhất trong toàn Ngành dựa trên các tiêu chuẩn chung (*có bảng điểm kèm theo*). Điểm chuẩn là 1.000 điểm.

2. Cách chấm điểm

a) Các tiêu chí về thi đua hoàn thành nhiệm vụ được giao chấm điểm theo thang điểm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ (điểm chuẩn 500 điểm);

b) Các tiêu chí về thi đua chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị chấm điểm theo thang điểm đánh giá mức độ thực hiện (điểm chuẩn 200 điểm); trường hợp chưa có kết quả được tổ chức Đảng và Đoàn thể cấp trên công nhận thì tự chấm điểm theo kết quả tự đánh giá xếp loại và đề nghị công nhận, sau khi có kết quả được tổ chức Đảng và đoàn thể cấp trên công nhận sẽ điều chỉnh chính thức;

c) Các tiêu chí về tổ chức, triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (điểm chuẩn 300 điểm).

Điều 34. Quy trình chấm điểm

1. Căn cứ bảng điểm thi đua, cuối năm các đơn vị tự chấm điểm và gửi về Trưởng cụm thi đua và Sở Y tế trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

2. Trưởng Cụm thi đua tổng hợp việc chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên và tổ chức phúc tra kết quả tự chấm điểm của các đơn vị thành viên trong Cụm thi đua.

3. Tại Hội nghị tổng kết năm của Cụm thi đua, Trưởng cụm thông báo điểm thi đua tự chấm của các đơn vị thành viên; điểm tổng hợp của Trưởng cụm và lấy ý kiến các thành viên trong Cụm thống nhất đánh giá, chấm điểm thi đua cho từng đơn vị trong Cụm và báo cáo tổng kết công tác thi đua của Cụm, kết quả chấm điểm thi đua về Sở Y tế trước ngày 25 tháng 12 hàng năm.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ quy định tại Quy chế này, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Trưởng các Cụm thi đua thuộc Sở Y tế có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện. Ngoài các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các quy định trong Quy chế này, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có thể có các hình thức động viên khác nhưng không trái với Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Khi các văn bản được viện dẫn ban hành Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

3. Giao Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, giúp Giám đốc Sở kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy chế này. /.



Lê Quang Hùng



BẢNG CHẤM ĐIỂM
CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 20.....

Tên đơn vị:

Số TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHÚC TRA
I	Thi đua hoàn thành nhiệm vụ được giao	500		
1	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đề ra trong năm: - Hoàn thành 100% các chỉ tiêu - Hoàn thành từ 75% đến dưới 100% các chỉ tiêu - Hoàn thành từ 50% đến dưới 75% các chỉ tiêu - Hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu	100 80 60 40		
2	2.1. Đối với các bệnh viện: Kết quả thực hiện “Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam” theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế (Điểm trung bình chung của các tiêu chí đã thực hiện): - Đạt Mức V - Đạt Mức IV - Đạt Mức III - Đạt Mức II - Đạt Mức I 2.2. Đối với hệ y tế dự phòng: Đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu, dự án y tế: - Đạt loại Xuất sắc - Đạt loại Khá - Đạt loại Trung bình	100 90 80 70 50 100 80 60		

Thư

Số TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHÚC TRA
3	Kết quả thực hiện Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế; Kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” theo Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế: - Đạt Mức I (>90 - 100 điểm) - Đạt Mức II (>80 - 90 điểm) - Đạt Mức III (>70 - 80 điểm) - Đạt Mức IV (<70 điểm)	100 80 60 50		
4	Kết quả thực hiện các tiêu chí “Cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp” theo Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 15/7/2016 của Bộ Y tế: - Đạt Mức I (85 - 100 điểm) - Đạt Mức II (65 - 84 điểm) - Đạt Mức III (50 - 64 điểm) - Đạt Mức IV (<50 điểm hoặc bị lập biên bản vi phạm hành chính về môi trường).	60 50 40 30		
5	Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong hoạt động của đơn vị: - Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu và áp dụng, được cấp tỉnh trở lên công nhận. - Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu và áp dụng, được Sở Y tế công nhận. - Có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu và áp dụng, được đơn vị công nhận.	30 20 10		
6	Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức: - Xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm. - Trong năm có từ 15% trở lên công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (không tính các hình thức đào tạo liên tục theo Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế).	10 20		

Số TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHÚC TRA
7	Có >95% công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền đánh giá, phân loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.	30		
8	Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; áp dụng công nghệ thông tin; cải tiến lề lối làm việc nâng cao hiệu quả công tác; thực hành tiết kiệm, lãng phí.	20		
II	Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	200		
1	Xây dựng kế hoạch và tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ của đơn vị cho công chức, viên chức, người lao động.	20		
2	Có cách làm và mô hình hay về thực hiện Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề hàng năm.	20		
3	Thực hiện đầy đủ các quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ.	30		
4	Thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ, quyền lợi đối với công chức, viên chức, người lao động; đảm bảo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động; thu nhập tăng thêm (ngoài lương) của công chức, viên chức, người lao động tăng hơn năm trước.	30		
5	Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng đạt: - Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu - Trong sạch, vững mạnh - Hoàn thành tốt nhiệm vụ	40 30 20		
6	Xây dựng tổ chức đoàn thể: <i>Tổ chức Công đoàn đạt:</i> - Vững mạnh, xuất sắc - Vững mạnh - Khá	30 20 10		

Số TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHỨC TRA
	<i>Tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản HCM đạt:</i> - Vững mạnh - Khá - Trung bình	30 20 10		
III	Thực hiện nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	300		
1	Thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng: - Kịp thời phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng đến công chức, viên chức. - Thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng đơn vị, phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng; ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng. - Ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị; Quy chế xử phạt tập thể, cá nhân vi phạm. - Xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai hiệu quả kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hàng năm.	20 20 20 10		
2	Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua: - Phát động phong trào thi đua; thực hiện việc ký kết giao ước thi đua hàng năm. - Triển khai đầy đủ các phong trào thi đua do Sở Y tế và các cấp phát động. - Có tập thể, cá nhân điển hình hoặc mô hình mới được Sở Y tế hoặc cấp tỉnh trở lên biểu dương, học tập.	10 10 20		
3	Thực hiện việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khen thưởng: - Tỷ lệ tập thể, cá nhân do đơn vị đề nghị khen thưởng cấp tỉnh trở lên được khen thưởng đạt $\geq 75\%$. - Tỷ lệ tập thể, cá nhân do đơn vị đề nghị Sở Y tế khen thưởng được khen thưởng đạt $\geq 95\%$. - Tỷ lệ cá nhân là người trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và phòng chống dịch bệnh (<i>không tính công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý</i>) được các cấp khen thưởng cao hơn năm trước.	20 10 20		

Số TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHÚC TRA
4	Kết quả các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong năm <i>(không tính Huy hiệu, Kỷ niệm chương)</i> : - Có tập thể, cá nhân được Chủ tịch nước khen thưởng. - Có tập thể, cá nhân được Thủ tướng Chính phủ khen thưởng. - Có tập thể, cá nhân được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng. - Có tập thể, cá nhân được khen thưởng thành tích đột xuất.	40 30 20 10		
5	Thực hiện tốt chế độ báo cáo, tham gia tập huấn, hồ sơ đề nghị khen thưởng: - Thực hiện đầy đủ việc báo cáo sơ kết 6 tháng; báo cáo tổng kết năm; các báo cáo theo yêu cầu của Sở Y tế. - Thực hiện đúng quy định về thủ tục, hồ sơ và thời gian đề nghị khen thưởng; lưu giữ hồ sơ đầy đủ. - Hàng năm có công chức, viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng.	20 10 10		
Tổng số điểm (I + II + III)		1.000		

ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI:

- Mức I: Xuất sắc (Đạt >900 điểm)
- Mức II: Tốt (Đạt từ 800 đến <900 điểm)
- Mức III: Khá (Đạt từ 700 đến <800 điểm)
- Mức IV: Trung bình (Đạt từ 500 đến <700 điểm)
- Mức V: Yếu (Đạt <500 điểm)

Ngày tháng năm 20...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)